TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2021/HS-ST
Ngày 12-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Dân;

2. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1977, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp S, xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ê (đã chết) và bà Nguyễn Thị A; có vợ là Đặng Thị Đ; con: Có 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC ngày 04/11/2019 bị Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã chấp hành nộp phạt vào ngày 23/12/2019, chưa H thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2013/HS-ST, ngày 17/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội "Gá bạc", 03 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 7.000.000 đồng, đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Phan Tuấn S, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ và bà Trương Thị U; có vợ là Mai Thị Mẫn N; con: Có 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC ngày 04/11/2019 bị Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã chấp hành nộp phạt vào ngày 07/5/2020, chưa H thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Ngô Thanh T, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã TB, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hồng D và bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-XPHC ngày 29/3/2020 bị Trưởng Công an xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã chấp hành nộp phạt vào ngày 12/5/2020, chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1970, tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp A, xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị H; con: Có 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Phan Văn Đ, sinh năm 1953, tại Campuchia; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp A, xã X, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Trương Thị U; con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Phan Văn Q, sinh năm 1980, tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp R, xã X, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Không xác định, mẹ: Phan Thị M; có vợ là Nguyễn Thị T; chưa có con; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Tô Văn H, sinh năm 1979, tại Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp R, xã X, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn T và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Đ; con: Có 02

người, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Trương Thị U, sinh năm 1966; cư trú tại: Ấp S, xã X, huyện B, tỉnh Tây Ninh, có mặt;

2. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1972; cư trú tại: Ấp T, xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh, có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Bà Nguyễn Thị Sơn Trang – Trợ giúp viên pháp lý, Thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/4/2020 đến ngày 05/4/2020, Nguyễn Văn C sử dụng quán nước của mình tại ấp Suối Mây, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để cho nhiều người tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu ăn tiền. Vào ngày 05/4/2020, Đặng Hùng A đến quán nước của C để làm cái tài xỉu ăn tiền. Những người tham gia đặt cược gồm: Ngô Thanh T, Phan Tuấn S, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H và Nguyễn Văn C. Sòng bạc hoạt động đến 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật. Cùng thời điểm trên, tại quán nước của Nguyễn Văn C, cách sòng tài xỉu khoảng 10m, Công an xã Thạnh Bắc phát hiện và lập biên bản đối với Nguyễn Hoàng K có hành vi chơi bài sắc tê ăn tiền với Võ Văn Th, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tây.

* Vai trò cụ thể của từng bị cáo như sau:

Đối với 01 người gá bạc: Nguyễn Văn C sử dụng địa điểm tại quán nước của mình, cung cấp chiếu bạc và bài cho các bị cáo khác đánh bạc để thu tiền xâu. Ngày 05/4/2020 C đã sử dụng địa điểm của mình để cho 02 chiếu bạc hoạt động trong cùng một lúc. Đối với sòng tài xỉu, bị cáo C thu tiền xâu 100.000 đồng mỗi khi nhà cái "Bão'. Đối với sòng sắc tê, bị cáo không thu tiền xâu nhưng bị cáo đã cung cấp chiếu bạc và bài để hưởng lợi từ việc bán nước uống. Ngày 05/4/2020, Nguyễn Văn C đã nhận 200.000 đồng tiền xâu từ Đặng Hùng A.

Đối với sòng tài xỉu:

- Vai trò của người làm cái: Đặng Hùng A đến quán nước của Nguyễn Văn C làm cái lắc tài xỉu ăn tiền từ ngày 03/4/2020 đến ngày 05/4/2020. Trong ngày 05/4/2020, Đặng Hùng A đã đưa tiền xâu cho Nguyễn Văn C 02 lần với số tiền

200.000 đồng. Khi Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đến kiểm tra bị can Đặng Hùng A chạy thoát và bỏ trốn cho đến nay.

- Những người tham gia đánh bạc: Nguyễn Văn C sử dụng 200.000 đồng; Ngô Thanh T sử dụng 60.000 đồng; Phan Tuấn S sử dụng 40.000 đồng; Nguyễn Văn T1 sử dụng 130.000 đồng; Phan Văn Đ sử dụng 70.000 đồng; Phan Văn Q sử dụng 630.000 đồng; Tô Văn H sử dụng 100.000 đồng tham gia đánh bạc. Tổng số tiền để đánh bạc được xác định là 7.408.000 đồng (thu tại chiếu bạc số tiền 6.838.000 đồng và thu trên người các bị cáo số tiền 570.000 đồng).

Đối với sòng sắc tê: Nguyễn Hoàng K sử dụng 1.710.000 đồng; Võ Văn Th sử dụng 300.000 đồng tham gia đánh bạc. Tổng số tiền Nguyễn Hoàng K, Võ Văn Th dùng để đánh bạc được xác định là 2.010.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc tại 02 sòng bạc được xác định là 9.418.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn C khai nhận trước đó còn sử dụng quán nước của mình cho Đặng Hùng A làm cái lắc tài xỉu ăn tiền, nhưng không nhớ Đặng Hùng A tham gia cùng ai, không biết số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nên không đủ cơ sở xử lý.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

- Thu giữ tại chiếu bạc: 06 (sáu) hạt xí ngầu; 05 (năm) bộ bài tây đã quy sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen số Imel: 352879109151473; tiền Việt Nam 6.838.000 đồng;

- Thu giữ của các đối tượng:

1. Phan Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Lvmobile 1202, số Imel: 359455036920976; tiền Việt Nam: 70.000 đồng;

2. Phan Văn Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel: 357723104263559; tiền Việt Nam 500.000 đồng;

3. Ngô Thanh T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển số 70H1-001.45, số khung: RRKWCHIUMAXN52595, số máy: VTT29JL1P52FMH0052595;

4. Nguyễn Văn T1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu xám, biển số 66N5-3021, số máy: 1P50FMG20199124, số khung: VHLPCG0022H003218;

5. Tô Văn H: 01 xe mô tô không biển số, số máy: VME152FMHC070903, không có số khung.

6. Nguyễn Hoàng K: Tiền Việt Nam 1.510.000 đồng;

7. Võ Văn Sơn: 01 xe mô tô hiệu SKYWAY màu đỏ, biển số 70F7.0965;

Ngày 28/4/2020 Công an xã Thạnh Bắc đã ra Quyết định xử phạt hành chính và phạt bổ sung Nguyễn Hoàng K số tiền 1.510.000 đồng và ngày 22/4/2020 Công an xã Thạnh Bắc đã ra Quyết định trả lại cho ông Võ Văn Sơn 01 xe mô tô hiệu SKYWAY màu đỏ, biển số 70F7.0965.

* Kê biên tài sản: Bị cáo Phan Văn Đ bị kê biên quyền sử dụng đất diện tích 912 m^2, thuộc thửa số 608, tờ bản đồ số 4, đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh cấp cho Phan Văn Đ và bà Trương Thị U đứng tên vào ngày 01 tháng 7 năm 2016, đất tọa lạc tại: Ấp Suối Mây, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

* Đối với Nguyễn Hoàng K, Võ Văn Th có hành vi đánh bạc trái phép, chưa có tiền án, tiền sự, số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc được xác định là 2.010.000 đồng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" là có căn cứ pháp luật.

* Đối với bị can Đặng Hùng A có hành vi đánh bạc, hiện đang bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 134/CT-VKSTB ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Gá bạc" và tội "Đánh bạc" quy định tại điểm b, đ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm b, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Gá bạc";

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc";

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Tuấn S số tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng về tội "Đánh bạc";

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Thanh T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng về tội "Đánh bạc";

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc";

5. Căn cứ khoản1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc";

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Q số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc";

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tô Văn H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc";

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

* Tiếp tục giữ nguyên Lệnh kê biên của Cơ quan cảnh sát điều tra kê biên quyền sử dụng đất diện tích 912m^2 của bị cáo Phan Văn Đ.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Bà Nguyễn Thị Sơn Trang tranh luận: Đồng ý đối với quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo C và bị cáo C có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo C có mẹ được tặng thưởng huân C kháng chiến hạng nhì đây tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo C mức áp thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định về tội "Gá bạc" cũng đủ sức răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

* Ý kiến của các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận thêm.

Lời nói sau cùng các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H: Đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, Th tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, Th tục theo quy định của pháp luật.

[2] Chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Vào ngày 05/4/2020 tai quán nước của bị cáo Nguyễn Văn C thuộc ấp Suối Mây, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, bị can Đặng Hùng A đã tổ chức làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho các bị cáo Ngô Thanh T, Phan Tuấn S, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H, Nguyễn Văn C tham gia đặt cược. Sòng bạc hoạt động đến 16 giờ 50 phU cùng ngày thì bị Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc được xác định là 7.408.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Ngô Thanh T, Phan Tuấn S, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H, Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo C sử dụng quán nước của mình làm địa điểm để bị can Đặng Hùng A tổ chức sòng tài xỉu và cho Nguyễn Hoàng K, Võ Văn Th đánh bài sắc tê nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Gá bạc"*. Bị cáo C đã cho hai chiếu bạc trong cùng một lúc mà tổng số tiền dùng đánh bạc tại hai chiếu bạc được xác định là 9.418.000 đồng và ngày 04/11/2019 bị cáo C bị Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" chưa H thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Nên bị cáo C bị áp dụng tiết định khung tăng nặng "*Cho 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên" và "Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hình vi đánh bạc"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Do đó bản Cáo trạng số 134/CT-VKSTB ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Gá bạc" quy định tại điểm b, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H, Nguyễn Văn C về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, có nhiều người tham gia, số tiền dùng vào việc đánh bạc có giá trị lớn, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của người tham gia đánh bạc. Gá bạc và đánh bạc là

một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng và có thể phát sinh ra các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng nói chung và phòng chống các loại tội phạm nói riêng nên cần phải có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

**** Đối với bị cáo Nguyễn Văn C:*** Đã cho bị can Đặng Hùng A và các bị cáo khác tham gia đánh bạc tại quán nước thuộc quyền sở hữu của mình, nhằm thu lợi bất chính, nên cần xử bị cáo C mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

*** Đối với các bị cáo tham gia đánh bạc:** Nguyễn Văn C sử dụng 200.000 đồng; Ngô Thanh T sử dụng 60.000 đồng; Phan Tuấn S sử dụng 40.000 đồng; Nguyễn Văn T1 sử dụng 130.000 đồng; Phan Văn Đ sử dụng 70.000 đồng; Phan Văn Q sử dụng 630.000 đồng; Tô Văn H sử dụng 100.000 sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nên các bị cáo C, T, S, T1, Đ, Q, H phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn C được hưởng tính tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn C có mẹ ruột được tặng "Huân C kháng chiến hạng nhì" và bị cáo là con của người tham gia kháng chiến bị hậu quả do nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam, bị dị dạng, dị tật, không có khả năng lao động, còn tự lực được trong sinh hoạt, nên bị cáo C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T có 01 tiền sự về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo Nguyễn Văn C đã bị kết án về tội "Gá bạc" và tội "Đánh bạc' đã được xóa án tích, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo C vẫn bị coi là có nhân thân xấu.

[8] Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

- Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn C là dùng địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình cho các con bạc sát phạt lẫn nhau nhằm thu lợi bất chính. Nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên cần áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng mà điều luật quy định về tội "Gá bạc", cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H sử dụng số tiền vào việc đánh bạc không lớn, mục đích phạm tội là sát phạt lẫn nhau nhằm thu lợi bất chính. Nên xét thấy cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[9] Hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C đã bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn về tội "Gá bạc" cũng đủ sức răn đe; các bị cáo Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H, Nguyễn Văn C đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền về tội "Đánh bạc". Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng:

- 06 (sáu) hột xí ngầu; 05 (năm) bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 7.408.000 đồng là vật chứng của vụ án; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen số Imel: 352879109151473 thu giữ tại chiếu bạc do không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước .

- Đối với các tài sản bị tạm giữ do không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo gồm:

+ Phan Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Lvmobile 1202, số Imel: 359455036920976;

+ Phan Văn Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel: 357723104263559;

+ Nguyễn Văn T1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu xám, biển số 66N5-3021, số máy: 1P50FMG20199124, số khung: VHLPCG0022H003218;

+ Tô Văn H: 01 xe mô tô không biển số, số máy: VME152FMHC070903, không có số khung.

Nhưng tạm giao tất cả các tài sản nêu trên của các bị cáo Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Nguyễn Văn T1, Tô Văn H cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô loại Sirius, màu đen, biển số 70H1-001.45, số khung: RRKWCHIUMAXN52595, số máy: VTT29JL1P52FMH0052595, được xác định bà Nguyễn Thị Về là chủ sở hữu hợp pháp, khi bị cáo T sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội, bà Về không biết, nên cần tuyên trả cho bà Nguyễn Thị Về.

[11] Xử lý tài sản bị kê biên:

Bị cáo Phan Văn Đ bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số 24/L-ĐTTH, ngày 12/10/2020, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, kê biên quyền sử dụng đất diện tích 912 m^2, thuộc thửa số 608, tờ bản đồ số 4, đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh cấp cho Phan Văn Đ và bà Trương Thị U đứng tên vào ngày 01 tháng 7 năm 2016, đất tọa lạc tại: Ấp Suối Mây, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, cho đến khi bị cáo Phan Văn Đ chấp hành xong về hình phạt.

[12] Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Q, Tô Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội.

Bị cáo Phan Văn Đ là người cao tuổi, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Phan Văn Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hình phạt chính:

1.1. Căn cứ điểm b, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù về tội "Gá bạc" thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Văn C đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc" sung vào ngân sách Nhà nước

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Tuấn S số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc" sung vào ngân sách Nhà nước.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh T số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc" sung vào ngân sách Nhà nước.

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc" sung vào ngân sách nhà nước.

1.5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc" sung vào ngân sách Nhà nước.

1.6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc" sung vào ngân sách Nhà nước.

1.7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tô Văn H số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc" sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) hột xí ngầu; 05 (năm) bộ bài tây đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 7.408.000 (bảy triệu bốn trăm linh tám nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen số Imel: 352879109151473;

- Tuyên trả lại cho các bị cáo gồm:

+ Phan Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Lvmobile 1202, số Imel: 359455036920976;

+ Phan Văn Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel: 357723104263559;

+ Nguyễn Văn T1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu xám, biển số 66N5-3021, số máy: 1P50FMG20199124, số khung: VHLPCG0022H003218;

+ Tô Văn H: 01 xe mô tô không biển số, số máy: VME152FMHC070903, không có số khung.

Nhưng tạm giao tất cả các tài sản nêu trên của các bị cáo Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Nguyễn Văn T1, Tô Văn H cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả cho bà Nguyễn Thị Về:

Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển số 70H1-001.45, số khung: RRKWCHIUMAXN52595, số máy: VTT29JL1P52FMH0052595.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh).

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Th trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Xử lý tài sản bị kê biên:

Giữ nguyên Lệnh kê biên tài sản số 24/L-ĐTTH, ngày 12/10/2020, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, kê biên quyền sử dụng đất diện tích 912 m^2, thuộc thửa số 608, tờ bản đồ số 4, đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh cấp cho Phan Văn Đ và bà Trương Thị U đứng tên vào ngày 01 tháng 7 năm 2016, đất tọa lạc tại: Ấp Suối Mây, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, cho đến khi bị cáo Phan Văn Đ chấp hành xong về hình phạt.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Q, Tô Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Văn Đ.

5. Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Tuấn S, Ngô Thanh T, Nguyễn Văn T1, Phan Văn Đ, Phan Văn Q, Tô Văn H; bà Trương Thị U, bà Nguyễn Thị Về được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV và THATA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Công an huyện Tân Biên;
- Chị cục THADS huyện Tân Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.(L).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Na